

## MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ –LỚP 12

### BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1

**1 Cấu trúc đề ( Trắc nghiệm: 10,0 điểm; Tự luận: 0 điểm)**

| Phần câu hỏi       | Dạng thức câu hỏi             |                                      | Số câu                       | Số lệnh hỏi | Số điểm/<br>Lệnh hỏi | Số điểm     |
|--------------------|-------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|-------------|----------------------|-------------|
| <b>Trắc nghiệm</b> | <i>Phần 1</i><br><b>(I)</b>   | Câu trắc nghiệm 4 phương án lựa chọn | 16 câu (Từ câu 1 đến câu 16) | 16          | 0,25                 | <b>4,0</b>  |
|                    | <i>Phần 2</i><br><b>(II)</b>  | Câu trắc nghiệm đúng sai             | 4 câu (Từ câu 1 đến câu 3)   | 16          | 0,1/0,25/0,5/1       | <b>4,0</b>  |
|                    | <i>Phần 3</i><br><b>(III)</b> | Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn | 4 câu (Từ câu 1 đến câu 2)   | 4           | 0,5                  | <b>2,0</b>  |
| <b>Tổng</b>        |                               |                                      | <b>24</b>                    | 36          |                      | <b>10,0</b> |

## 2. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - LỚP 12- MÔN HÓA HỌC

| TT          | Chương/<br>chủ đề                                   | Nội<br>dung/đơn<br>vị kiến<br>thức | Mức độ đánh giá            |               |    |                         |                 |               |                            |      |              |              |      |    | Tổng |      |    | Tỉ lệ<br>%<br>điểm |  |
|-------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------|---------------|----|-------------------------|-----------------|---------------|----------------------------|------|--------------|--------------|------|----|------|------|----|--------------------|--|
|             |                                                     |                                    | TNKQ nhiều<br>lựa chọn (I) |               |    | TNKQ đúng –<br>sai (II) |                 |               | TNKQ trả lời<br>ngắn (III) |      |              | Tự luận (IV) |      |    |      |      |    |                    |  |
|             |                                                     |                                    | Biết                       | Hiểu          | VD | Biết                    | Hiểu            | VD            | Biết                       | Hiểu | VD           | Biết         | Hiểu | VD | Biết | Hiểu | VD |                    |  |
| 1           | <b>Chủ đề 2</b><br>Carbohidrat                      | Tinh bột và<br>cellulose           | C1,2<br>HH.1.1             | C11<br>HH.1.6 |    | C1a,b<br>HH.2.1         | C1c,d<br>HH.2.4 |               |                            |      | C1<br>HH.3.2 |              |      |    | 4    | 3    |    |                    |  |
| 2           | <b>Chủ đề 3</b><br><br>Hợp chất<br>chứa<br>nitrogen | Amine                              | C3,4<br>HH.1.1<br>HH.1.2   | C12<br>HH.1.3 |    | C2a,b<br>HH.2.4         | C2c,d<br>HH.2.4 |               |                            |      | C2<br>HH.3.1 |              |      |    | 4    | 3    | 1  |                    |  |
|             |                                                     | Amino acid<br>và peptide           | C5,6<br>HH.1.1             | C13<br>HH.1.2 |    | C3,a,b<br>HH.2.4        | C3c<br>HH.2.4   | C3d<br>HH.2.4 |                            |      |              | C3<br>HH.3.2 |      |    |      | 4    | 2  | 2                  |  |
|             |                                                     | Protein và<br>enzyme               | C7,8<br>HH.1.1             | C14<br>HH.1.2 |    |                         |                 |               |                            |      |              |              |      |    | 2    | 1    |    |                    |  |
| 3           | <b>Chủ đề 4</b><br><b>Polymer</b>                   | Đại cương<br>về polymer            | C9<br>HH.1.1               | C15<br>HH.1.2 |    | C4a,c<br>HH.1.2         | C4d<br>HH.1.3   | C4d<br>HH.1.2 |                            |      |              | C4<br>HH.1.3 |      |    |      | 4    | 2  | 2                  |  |
|             |                                                     | Vật liệu<br>polymer                | C10<br>HH.1.1              | C16<br>HH.1.3 |    |                         |                 |               |                            |      |              |              |      |    |      | 2    | 1  |                    |  |
| Tổng số câu |                                                     |                                    | 10                         | 6             |    | 8 ý                     | 4 ý             | 2ý            |                            |      |              | 4            |      |    |      |      |    |                    |  |

|                     |           |     |  |           |  |  |    |  |   |  |  |  |  |  |  |            |
|---------------------|-----------|-----|--|-----------|--|--|----|--|---|--|--|--|--|--|--|------------|
| <b>Tổng số điểm</b> | 2.5       | 1.5 |  |           |  |  |    |  | 2 |  |  |  |  |  |  |            |
| <b>Tỉ lệ %</b>      | <b>40</b> |     |  | <b>40</b> |  |  | 20 |  |   |  |  |  |  |  |  | <b>100</b> |